

Số: 4729 /UBND-TCKH

Nha Trang, ngày 19 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí
6 tháng đầu năm 2023

Căn cứ Quyết định số 232/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 của tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 02/3/2023, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 333/QĐ-UBND về Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 của thành phố Nha Trang.

Qua rà soát tình hình thực hiện 6 tháng đầu năm 2023, UBND thành phố báo cáo như sau:

I. Về công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

1. UBND thành phố đã thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, Quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm chống lãng phí đến cơ quan, tổ chức đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của thành phố.

Tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 theo Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 01/02/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

Dự toán năm 2023, UBND thành phố đã thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên của kinh phí tự chủ và không tự chủ để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2023.

2. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023. Trong đó tập trung chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ sau: tăng cường công tác quản lý chi ngân sách nhà nước, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả; tiếp tục tổ chức thực hiện đồng bộ các biện pháp, chỉ đạo phối hợp giữa các đơn vị từ thành phố đến các xã phường để hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách tạo nguồn lực tài chính đảm bảo cho nhiệm vụ chi ngân sách.

3. Thực hiện tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các buổi họp giao ban định kỳ của thành phố.

4. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, qua đó đã lồng ghép kiểm tra tình hình thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở các đơn vị và xã, phường.

Trên tinh thần quán triệt Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Trung ương, tỉnh và chương trình của thành phố. UBND thành phố chỉ đạo các đơn vị nâng cao vai trò trách nhiệm của các đồng chí lãnh đạo cơ quan trong

việc xét duyệt, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, quản lý lao động và sử dụng tài sản cơ quan, thành phố đã đề ra các hình thức xử lý kỷ luật nếu trong cơ quan, đơn vị để xảy ra tình trạng lãng phí.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định trên mọi lĩnh vực.

II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực:

1. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

- Việc xây dựng, ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ thu, chi ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền của các cơ quan trung ương và của HĐND tỉnh Khánh Hòa.

- Việc xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong quy chế chi tiêu nội bộ của các đơn vị: các đơn vị xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ trong phạm vi định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định được thông qua tổ chức công đoàn và đã được cơ quan tài chính thẩm định đồng thời gửi kho bạc để kiểm soát chi.

2. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố:

Tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo dự toán đầu năm 2023: 17.418 triệu đồng, trong đó: kinh phí thực hiện tự chủ 8.300 triệu đồng, kinh phí không thực hiện tự chủ 9.118 triệu đồng.

Trong số thu được để lại đơn vị chi, đơn vị phải dành 40% thực hiện cải cách tiền lương 6.068 triệu đồng, trong đó: đơn vị hành chính 5.880 triệu đồng, đơn vị sự nghiệp 187 triệu đồng.

UBND thành phố Nha Trang đã tập trung chỉ đạo các đơn vị thành phố, và các xã, phường triển khai tích cực, điều hành ngân sách theo dự toán giao đầu năm, bổ sung kịp thời cho ngân sách cấp dưới, đảm bảo đáp ứng đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ chi thường xuyên cho bộ máy quản lý, chi cho con người, các chế độ cho các đối tượng chính sách và đối tượng bảo trợ xã hội.

3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm; quản lý, sử dụng tài sản, thiết bị làm việc của cơ quan đúng nhu cầu, đúng tiêu chuẩn và có quản lý, kiểm kê rõ ràng, đảm bảo thực hiện theo đúng chế độ.

4. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản:

Triển khai thực hiện các giải pháp nhằm chấn chỉnh những sai phạm trong quản lý đầu tư xây dựng cơ bản bên cạnh việc chấp hành nghiêm các quy định về đầu tư XDCB. Các dự án của thành phố khi đủ điều kiện thực hiện đều được bố trí kế hoạch vốn kịp thời, các dự án triển khai đảm bảo quy trình, trình tự thủ tục; thực hiện việc tiết kiệm trong công tác lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định đồng thời nâng cao chất lượng công trình, đảm bảo đúng tiến độ, không để kéo dài thời gian thực hiện dự án, đẩy nhanh tiến độ giải ngân và quyết

toán vốn đầu tư. Tổng kinh phí tiết kiệm được trong công tác lựa chọn nhà thầu là 6.409 triệu đồng.

5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên:

Tăng cường quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên thiên nhiên, và bảo vệ môi trường. Quản lý và sử dụng hiệu quả, hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên; ngăn chặn tình trạng khai thác tài nguyên tùy tiện, sử dụng kém hiệu quả, gây lãng phí, làm cạn kiệt nguồn tài nguyên thiên nhiên và gây ô nhiễm môi trường.

III. Phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thời gian đến:

Tiếp tục thực hiện tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong từng cơ quan, đơn vị và tại các địa phương.

Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào công tác quản lý chi ngân sách; thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư; quản lý đất đai, quản lý trật tự xây dựng.

Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, qua đó lồng ghép kiểm tra tình hình thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở các đơn vị phòng ban và các đơn vị và xã, phường.

Trên tinh thần quán triệt Luật THTK, CLP của Trung ương, tỉnh và chương trình của thành phố. UBND thành phố chỉ đạo các đơn vị nâng cao vai trò trách nhiệm của lãnh đạo cơ quan trong việc xét duyệt, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, quản lý lao động và sử dụng tài sản cơ quan, thành phố đã đề ra các hình thức xử lý kỷ luật nếu trong cơ quan, đơn vị để xảy ra tình trạng lãng phí.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính gắn với nâng cao hiệu quả THTK, CLP.

Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra trong các lĩnh vực đã được quy định lại Luật và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Kiên quyết, kịp thời xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm; đồng thời, thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình, kết quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023./.

Nơi nhận:

- TT Thành ủy – HĐND TP;
- Các đại biểu HĐND TP;
- Các thành viên UBND TP;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sỹ Khánh

KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ
6 tháng đầu năm 2023

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả năm trước	Kế hoạch	Kết quả báo cáo	So sánh với năm trước và kế hoạch (%)		Ghi chú
						So sánh với năm trước	So sánh với kế hoạch	
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=6/5	9
I	Trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ							
II	Lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí NSNN							
1	Lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán NSNN	triệu đồng	22.512	17.418	17.418	77	100	
1.1	TK chi TX để thực hiện cải cách tiền lương	triệu đồng	22.512	17.418	17.418	77	100	
2	Sử dụng và thành quyết toán NSNN	triệu đồng	1.833		1.619	88		
2.1	Tiết kiệm chi quản lý hành chính	triệu đồng	1.833		1.619	88		
III	Trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước							
IV	Trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ và công trình phúc lợi công cộng							
2	Số kinh phí tiết kiệm được	triệu đồng	9.794		6.409	65		
	- Thực hiện đấu thầu, chào hàng cạnh tranh...	triệu đồng	9.794		6.409	65		
V	Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên							



STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả năm trước	Kế hoạch	Kết quả báo cáo	So sánh với năm trước và kế hoạch (%)		Ghi chú
						So sánh với năm trước	So sánh với kế hoạch	
VI	Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước							
VII	Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp							
VII	Trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân							
IX	Kết quả công tác thanh tra, kiểm sát, giám sát, kiểm toán về TTK, CLP							

